

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2020

ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 CHUYÊN

Năm học 2020 - 2021

I. LỚP CHUYÊN

STT	Tên trường	Mã môn	Điểm Nguyên vọng 1	Điểm Nguyên vọng 2
1	THPT BUI THI XUÂN	Tích hợp	31	31.25
2	THPT CHUYÊN TRẦN ĐẠI NGHĨA	Tiếng Anh	37	37.5
		Hoá học	36	36.25
		Vật lí	27.5	28
		Sinh học	33	33.75
		Toán	34.75	35
		Ngữ văn	36.25	36.5
		Tích hợp	40.5	40.75
3	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Tích hợp	26	26.5
4	THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI	Tích hợp	33.5	33.75
5	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Tiếng Anh	37.75	38
		Địa lý	34.75	35.75
		Hoá học	38.5	39.25
		Vật lí	30.75	31
		Tiếng Nhật	34	34.75
		Tiếng Pháp	28.5	29
		Sinh học	36.75	37.25
		Lịch Sử	31	31.5
		Tin học	35.75	36
		Toán	37	37.5
		Tiếng Trung	34.25	35.25
		Ngữ văn	37	37.5
		Tích hợp	41.25	42.25
		Tích hợp	41.25	42.25
6	THPT MẠC ĐÌNH CHI	Tiếng Anh	32.75	33.25
		Hoá học	26	26.5
		Vật lí	27	27.5
		Sinh học	24	24.25
		Toán	26.75	27
		Ngữ văn	31.75	32.5
7	THPT VÕ THỊ SÁU	Tích hợp	24	25
8	THPT GIA ĐỊNH	Tiếng Anh	35.5	36
		Hoá học	30.5	30.75
		Vật lí	27.5	28
		Tin học	24.5	25
		Toán	31.75	32
		Ngữ văn	33.25	33.75
		Tích hợp	35	35.5
9	THPT TRẦN HƯNG ĐẠO	Tích hợp	30	30
10	THPT PHÚ NHUẬN	Tích hợp	22	23
11	THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN	Tiếng Anh	35.75	36
		Hoá học	32.75	33.5
		Vật lí	28	28.25
		Toán	33.5	34
		Ngữ văn	35	35.5
		Tích hợp	28	29

12	THPT NGUYỄN HỮU HUÂN	Tiếng Anh	32.75	33
		Hóa học	25.25	25.5
		Vật lý	27	27.5
		Toán	22	23
		Ngữ văn	30	31.25
		Tích hợp	24	25
13	THPT NGUYỄN HỮU CẦU	Tích hợp	28.25	29.25

II. LỚP KHÔNG CHUYÊN

STT	TRƯỜNG		Điểm Nguyên vọng 3	Điểm Nguyên vọng 4
1	THPT chuyên Lê Hồng Phong		26.25	26.75
2	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa		25.5	26.5



GIÁM ĐỐC

LÊ HỒNG SƠN